

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2020/HNGĐ-ST
Ngày 04-9-2020
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sơn Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Hóa

Ông Vũ Văn Lầy

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Mai Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Gia Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 143/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2020, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 916/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 994/2020/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Đào Thị K; ĐKKHKT: Số 04/02/418 M, MT, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng; có mặt tại phiên tòa.

- **Bị đơn:** Anh Đỗ Văn H; nơi cư trú: Số 04/02/418 M, MT, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và kết quả tranh tụng tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị K và anh Đỗ Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng vào ngày 07/10/2014. Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hòa hợp, vợ chồng không có tiếng nói chung, cuộc sống chung không hạnh phúc. Hiện tại mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, hai vợ chồng sống ly thân từ tháng 9/2019 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã quá

ng nghiêm trọng, không thể đoàn tụ được nên chị Đào Thị K đề nghị Toà án giải quyết cho chị Đào Thị K được ly hôn với anh Đỗ Văn H.

Về nuôi con: Chị Đào Thị K và anh Đỗ Văn H có 01 con chung là Đỗ Gia B, sinh ngày 03/6/2015; khi ly hôn, chị Đào Thị K có nguyện vọng được nuôi con chung nhưng nếu anh Đỗ Văn H muốn nhận nuôi con chung thì chị Đào Thị K cũng đồng ý vì chị Đào Thị K chưa đủ điều kiện nuôi con. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Đào Thị K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo Biên bản ghi lời khai ngày 06/7/2020 bị đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị K và anh Đỗ Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng vào ngày 07/10/2014. Quá trình chung sống, vợ chồng không có mâu thuẫn gì. Từ tháng 9/2019, chị Đào Thị K tự ý bỏ đi, khi đi có nói là đi làm nhưng bỏ đi luôn, từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân, mỗi người một nơi, không ai quan tâm đến ai, không chung đụng về kinh tế. Nay chị Đào Thị K xin ly hôn thì anh Đỗ Văn H cũng đồng ý ly hôn với chị Đào Thị K.

Về nuôi con: Chị Đào Thị K và anh Đỗ Văn H có 01 con chung là Đỗ Gia B, sinh ngày 03/6/2015; khi ly hôn, anh Đỗ Văn H có nguyện vọng được nuôi con chung vì từ trước đến nay cháu vẫn với với anh Đỗ Văn H và được chăm sóc phát triển bình thường. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Đỗ Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án cơ bản thực hiện đúng trình tự tố tụng, nguyên đơn đã tuân theo đúng quy định của pháp luật, bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng, vi phạm quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn xử cho chị Đào Thị K được ly hôn anh Đỗ Văn H. Về con chung: Chị Đào Thị K và anh Đỗ Văn H có 01 con chung là Đỗ Gia B, sinh ngày 03/6/2015; giao con chung cho anh Đỗ Văn H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đào Thị K và anh Đỗ Văn H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về tài sản chung: Chị Đào Thị K không đề nghị Tòa án giải quyết. Về án phí: Chị Đào Thị K phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Anh Đỗ Văn H; nơi cư trú: Số 04/02/418 đường Đ, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng, vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Tòa án nhân dân quận K đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh Đỗ Văn H không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do lần thứ hai. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Đỗ Văn H.

[3] Về quan hệ pháp luật: Chị Đào Thị K và anh Đỗ Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 48/2014 ngày 07/10/2014. Vì vậy, hôn nhân giữa chị Đào Thị K và anh Đỗ Văn H là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về hôn nhân: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, chị Đào Thị K cho rằng trong quá trình chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, lối sống, tính cách không hợp nhau, hai vợ chồng sống ly thân mỗi người một nơi không ai quan tâm đến ai từ tháng 9/2019 cho đến nay, nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị Đào Thị Hồng xin ly hôn với anh Đỗ Văn H; anh Đỗ Văn H cũng xác nhận vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2019 đến nay, không ai quan tâm đến ai, anh Đỗ Văn H cũng đồng ý ly hôn với chị Đào Thị K. Như vậy có đủ cơ sở kết luận, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc hai bên đồng ý ly hôn là hoàn toàn tự nguyện nên cần được chấp nhận. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận đề nghị của chị Đào Thị K xin ly hôn anh Đỗ Văn H là phù hợp pháp luật.

[5] Về nuôi con: Chị Đào Thị K và anh Đỗ Văn H có 01 con chung là Đỗ Gia B, sinh ngày 03/6/2015; chị Đào Thị Hồng và anh Đỗ Văn H đều thống nhất giao con chung cho anh Đỗ Văn H và hai bên tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu tòa án giải quyết, việc thỏa thuận nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên cần được chấp nhận.

[6] Về tài sản chung: Chị Đào Thị K và anh Đỗ Văn H đều không yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết.

[7] Về án phí: Chị Đào Thị K phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27, Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đào Thị K:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Đào Thị K và anh Đỗ Văn H.

2. Về nuôi con: Chị Đào Thị K và anh Đỗ Văn H có 01 con chung là Đỗ Gia B, sinh ngày 03/6/2015; giao con chung cho anh Đỗ Văn H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đào Thị K và anh Đỗ Văn H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản: Chị Đào Thị K và anh Đỗ Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Đào Thị K phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0015012 ngày 01/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng, chị Đào Thị K đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Chị Đào Thị K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Đỗ Văn H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- UBND phường Đ;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sơn Thị Nhân